

Số: 133 /2021/QĐST- HNGĐ;

T, ngày 07 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT**  
**VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – THÀNH PHỐ H**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 128/2021 /TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Kiều Thị B, sinh năm 1994;

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Đội 14, xã C, huyện T, Thành phố H;

Xét thấy người yêu cầu: Chị Kiều Thị B và anh Nguyễn Văn T có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 366; khoản 3 Điều 218; Điều 219; khoản 2 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 128/2021/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2021 về việc công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

**Điều 2.** Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ việc này theo quy định của pháp luật.

- Trả lại anh Nguyễn Văn T và chị Kiều Thị B tài liệu, chứng cứ gửi kèm đơn khởi kiện nếu có yêu cầu.

- Trả lại anh Nguyễn Văn T và chị Kiều Thị B mỗi người 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp. Theo biên lai thu số AA/2020/0025081 và AA/2020/0025080 ngày 02/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, Thành phố H.

**Điều 3.** Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Thủy**